

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN ĐỘNG**

Số: **1144**/UBND-TH

V/v tham mưu báo cáo phục vụ
Đoàn Giám sát của Ủy ban
MTTQ tỉnh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Sơn Động, ngày **13** tháng 8 năm 2019

Kính gửi:

- Phòng Kinh tế - Hạ tầng;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch;
- UBND các xã, thị trấn.

UBND huyện nhận được Kế hoạch số 23/KH-MTTQ-BTT ngày 05/8/2019 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh Bắc Giang về việc giám sát việc thực hiện Quy định chính sách hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và nội đồng gắn với giao thông liên thôn trên địa bàn huyện giai đoạn 2017-2019.

Sau khi xem xét nội dung, Chủ tịch UBND huyện có ý kiến như sau:

1. Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch, UBND các xã, thị trấn: Xây dựng báo cáo (theo đề cương đính kèm) và gửi về Phòng Kinh tế - Hạ tầng trước ngày **20/8/2019**, để tổng hợp.

2. Giao Phòng Kinh tế - Hạ tầng:

- Đôn đốc, tổng hợp và tham mưu UBND huyện xây dựng báo cáo (theo đề cương đính kèm). Kết quả gửi về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh (qua Ban Phong trào) trước ngày **26/8/2019**, đồng thời gửi 01 bản điện tử theo địa chỉ Email: banphongtrao_ubmttq@bacgiang.gov.vn.

- Tham mưu lựa chọn 02 xã, mỗi xã chọn 01 đến 02 thôn để tổ chức giám sát./.

(Sao gửi kèm theo Kế hoạch số 23/KH-MTTQ-BTT ngày 05/8/2019 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh Bắc Giang; đề cương và biểu mẫu báo cáo)

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT TT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ huyện;
- LĐVP, CVTH_{Sinh}.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÒNG VĂN PHÒNG**



Đường Công Trụ

Người ký: Ủy Ban Mặt trận Tô Quốc tỉnh

Email: uyban_mttq_vt@bacgiang.gov.vn

Cơ quan: Tỉnh ủy Bắc Giang

Thời gian ký: 09.08.2019 15:08:00 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
TỈNH BẮC GIANG
BAN THƯỜNG TRỰC

Bắc Giang, ngày 05 tháng 8 năm 2019

Số: 23/KH-MTTQ-BTT

KẾ HOẠCH

Giám sát việc thực hiện Quy định chính sách hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2017 - 2019

Căn cứ Công văn số 1579-CV/TU ngày 16/01/2019 của Thường trực Tỉnh ủy về nội dung giám sát, phản biện xã hội, góp ý năm 2019 của Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Kế hoạch số 03/KH-MTTQ-BTT ngày 25/01/2019 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bắc Giang về việc triển khai thực hiện các nội dung giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền năm 2019.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh xây dựng Kế hoạch Giám sát việc thực hiện Quy định chính sách hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đánh giá thực trạng kết quả việc thực hiện hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2017 - 2019.

Thông qua giám sát đánh giá đúng những kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân và kinh nghiệm trong việc cứng hóa đường giao thông nông thôn. Trên cơ sở đó đề xuất những giải pháp nhằm phát huy ưu điểm, khắc phục những tồn tại, hạn chế, nhằm hoàn thành mục tiêu đã đề ra.

2. Yêu cầu

Tổ chức giám sát được tiến hành theo đúng Quy chế kèm theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị, đảm bảo nghiêm túc, khách quan, hiệu quả, đúng tiến độ, tránh hình thức; không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ quan, địa phương được giám sát. Các đề xuất, kiến nghị cụ thể, rõ ràng, sát với thực tế, khả thi.

II. NỘI DUNG GIÁM SÁT

Nội dung giám sát theo:

- Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND, ngày 13/7/2017 của HĐND quy định chính sách hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2017-2021. Nghị quyết số

06/2018/NQ-HĐND, ngày 11/7/2018 của HĐND Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2017-2021.

- Kế hoạch số 3011/KH-UBND ngày 01/9/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 07/2017/NQ-HĐND, ngày 13/7/2017 của HĐND quy định chính sách hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2017-2021. Quyết định số 1914/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn trên địa bàn tỉnh năm 2019 và giai đoạn 2017 - 2019.

1. Giám sát chế độ hỗ trợ, gồm:

- Đối tượng được hưởng hỗ trợ.
- Hình thức và mức hỗ trợ.

2. Quy mô, tiêu chuẩn, kết cấu kỹ thuật, thi công

3. Chế độ thưởng khuyến khích, gồm:

- Đối tượng được khuyến khích.
- Hình thức và mức khuyến khích.
- Việc cụ thể hóa của UBND huyện quy định đối tượng và mức thưởng hằng năm.

4. Giám sát, kiểm tra hồ sơ, các công trình trên địa bàn huyện và xã được giám sát. (Gồm: Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thực hiện. Hướng dẫn về quản lý đầu tư xây dựng, tổ chức thi công, quản lý chất lượng công trình. Các mẫu biểu: Biên bản họp thôn; Kế hoạch thực hiện hàng năm của các xã; Báo cáo kết quả thẩm định danh mục các công trình cứng hóa hằng năm của huyện; Quyết định phê duyệt danh mục các công trình cứng hóa hằng năm của UBND huyện; Biên bản nghiệm thu hoàn thành công tác chuẩn bị; Biên bản nghiệm thu hoàn thành đưa công trình vào sử dụng...).

5. Nguồn kinh phí hỗ trợ của địa phương đối với các công trình làm đường theo Nghị quyết 07...

6. Giám sát việc giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, thông tin phản ánh và các kiến nghị của nhân dân trong và sau quá trình hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn.

III. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT

1. Thời điểm, đối tượng giám sát

1.1. Thời điểm giám sát

Từ tháng 9/2017 đến hết tháng 7/2019.

1.2. Đối tượng giám sát

Giám sát đối với UBND 10 huyện, thành phố. Mỗi huyện chọn 02 xã. Mỗi xã chọn 01 đến 02 thôn để tổ chức giám sát (*Thành phố Bắc Giang giám sát bằng văn bản*).

2. Thời gian tổ chức hoạt động giám sát

Từ ngày 29/7 đến ngày 12/8/2019, xây dựng kế hoạch, đề cương báo cáo; sưu tầm, in các văn bản tài liệu liên quan.

Từ ngày 12/8 đến ngày 26/8/2019, ban hành quyết định thành lập Đoàn giám sát; UBND các huyện và các địa phương được giám sát xây dựng báo cáo, các biểu mẫu,...; Đoàn giám sát nghiên cứu báo cáo, các tài liệu, phân công nhiệm vụ chuẩn bị giám sát.

Từ ngày 26/8 đến ngày 10/9/2019, tiến hành giám sát tại UBND các huyện và các địa phương (*theo lịch của các Đoàn giám sát*).

Từ ngày 10/9 đến ngày 20/9/2019, xây dựng dự thảo báo cáo; làm việc với ngành liên quan và UBND tỉnh.

Trước ngày 30/9, Đoàn giám sát báo cáo Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh hoàn thành báo cáo kết quả giám sát báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, đồng gửi Thường trực HĐND, UBND, các ngành hữu quan.

3. Phương pháp, thành phần

3.1. Phương pháp tiến hành giám sát

Mỗi huyện, đoàn giám sát làm việc không quá 03 ngày làm việc:

- Nghiên cứu các tài liệu, văn bản triển khai;

- Khảo sát làm việc trực tiếp tại địa bàn xã, thôn;

- Nghe đại diện Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả việc thực hiện hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn trên địa bàn;

- Trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu để làm rõ các vấn đề liên quan đến nội dung giám sát; trao đổi, giải trình những vấn đề mà Đoàn giám sát quan tâm.

- Kết thúc giám sát các đoàn giám sát xây dựng thông báo kết quả giám sát đối với UBND từng huyện.

3.2. Thành phần làm việc với Đoàn giám sát Ủy ban MTTQ tỉnh

*** Ở xã:**

- Đại diện lãnh đạo UBND; Ủy ban MTTQ; các tổ chức chính trị - xã hội; Cán bộ có liên quan.

- 02 Trưởng thôn tiêu biểu có dự án triển khai đường giao giai đoạn 2017 - 2019.

*** Ở huyện:**

- Đại diện lãnh đạo UBND huyện;
- Đại diện lãnh đạo các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế - Hạ tầng, Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện.
- Mời đại diện lãnh đạo Ủy ban MTTQ huyện dự buổi làm việc.

IV. TỒ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập 03 Đoàn giám sát do 03 đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh làm Trưởng đoàn. Mời lãnh đạo cấp Phòng chuyên môn: Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải và Chủ nhiệm Hội đồng tư vấn về Kinh tế, Ủy ban MTTQ tỉnh tham gia đoàn giám sát.

2. UBND các huyện chọn xã, thôn để triển khai phục vụ Đoàn giám sát; chỉ đạo ngành chuyên môn xây dựng báo cáo, thống kê biểu mẫu... (theo đề cương đính kèm) gửi về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh (qua Ban Phong trào) trước ngày 26/8/2019 và gửi 01 bản điện tử theo Email: banphongtrao_ubmttq@bacgiang.gov.vn (hoặc thư ký của các Đoàn) và tạo điều kiện để các Đoàn giám sát của Ủy ban MTTQ tỉnh hoàn thành nhiệm vụ.

3. Giao Ban Phong trào Ủy ban MTTQ tỉnh chủ trì phối hợp với các Ban, Văn phòng, các Đoàn giám sát tổng hợp kết quả giám sát trình Ban Thường trực báo cáo theo kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Ban Thường trực Ủy ban TW MTTQ VN;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Phong trào, Ban DC - PL Ủy ban TW MTTQ VN;
- Sở Xây dựng, Tài chính, Giao thông;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- UBND, Ủy ban MTTQ các huyện;
- Lưu: VT, Ban Phong trào.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH



Trần Công Thắng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng 8 năm 2019

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Việc thực hiện Quy định chính sách hỗ trợ cứng hóa đường
trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với
giao thông liên thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
(Kèm theo Kế hoạch số 23/KH-MTTQ-BTT ngày 05/8/2019
của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh)

Thực hiện Kế hoạch số/KH-MTTQ-BTT ngày/8/2019 của Ban Thường
trực Ủy ban MTTQ tỉnh về,.....

Phần thứ I

Khái quát điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, số thôn (bản),... của địa phương.

Khái quát hệ thống đường giao thông ở địa phương.

Thuận lợi, khó khăn của địa phương khi thực hiện Quy định chính sách hỗ trợ
cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông
liên thôn trên địa bàn.

Phần thứ II

KẾT QUẢ CỤ THỂ THỰC HIỆN TỪ THÁNG 9/2017 ĐẾN 31/7/2019

1. Khái quát số công trình trên địa bàn
2. Quy mô, tiêu chuẩn, kết cấu kỹ thuật, thi công
3. Tổng chiều dài tuyến; cấp đường; chiều rộng nền đường; chiều rộng mặt
đường; chiều dày mặt đường; mác bê tông.
4. Khối lượng xi măng được tỉnh hỗ trợ.
5. Kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn khác.
6. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, thông tin phản ánh và các kiến nghị
của nhân dân trong và sau quá trình hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn
và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn.
7. Cơ chế hỗ trợ của địa phương (nếu có).
8. Đóng góp của người dân: Tổng kinh phí; ngày công; hiến đất, xã hội hóa,...

* Báo cáo cần đánh giá cụ thể về đối tượng, quy mô tuyến đường, chất lượng thi
công, công tác hoàn thiện hồ sơ công trình và chỉ rõ những tồn tại, hạn chế và những
bất cập trong quá trình thực hiện, những kiến nghị, đề xuất. Biểu mẫu phải chính xác,
rõ ràng, có đánh giá, so sách,...

Phần thứ III
ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, kết quả đạt được
2. Những tồn tại, hạn chế
3. Nguyên nhân
 - a) Nguyên nhân khách quan
 - b) Nguyên nhân chủ quan
4. Một số kinh nghiệm về thực hiện Quy định chính sách hỗ trợ cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn trên địa bàn.

Phần thứ IV
ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với tỉnh (*Tỉnh ủy, HĐND, UBND, các sở, ban, ngành liên quan*).
2. Đối với cấp ủy và chính quyền cấp huyện.

Chú ý: Đề cương có tính chất gợi ý; trong quá trình chuẩn bị báo cáo UBND các huyện, thành phố tùy tình hình cụ thể của địa phương để xây dựng báo cáo tốt nhất.

T.M
(ký tên, đóng dấu)



MẪU PHỤ LỤC 2

(Kèm theo Kế hoạch số 23 /KHMTTQ-BTT ngày 05/8/2019
của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh Bắc Giang)

**BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHỐI LƯỢNG XI MĂNG THỰC HIỆN
QUẢ GIẢI NGÂN KINH PHÍ HỖ TRỢ TỪ THÁNG 9/2017 - 7/2019**

TT	Xã	Khối lượng xi măng			Kinh phí hỗ trợ mua xi măng			Quyết toán
		Theo kế hoạch được hỗ trợ (tấn)	Đã thực hiện (tấn)	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch (%)	Đã được cấp (triệu đồng)	Đã thanh toán (triệu đồng)	Tỷ lệ thanh toán so với được cấp (%)	
1	Xã...							
2	Xã...							
3	Xã...							
	...							
	...							
	...							
	Tổng cộng							